

Nikolay Nosov

Độc giả yêu chuộng văn học thiếu nhi ở nhiều nước hẳn không xa lạ với các tác phẩm của Tolstoy và Chekhov, Turgenev và Gorky, Korolenko và Kuprin. Phần lớn những nhà văn Nga lừng danh này sáng tác trước Cách mạng Tháng Mười năm 1917, khi chưa có tác phẩm văn học thiếu nhi nào để lại dấu ấn đặc biệt. Văn học thiếu nhi Nga vụt sáng sau năm 1917 với dải ngân hà quy tụ những cái tên lỗi lạc: Gorky, Bianki, Krupskaya, Gaidar, Kassil, Chukovsky, Marshak, Mikhalkov, Barto, Nosov cùng nhiều tác gia khác.

Nikolay Nosov được trẻ em Liên Xô coi là ông hoàng của sự vui nhộn và khiếu hài hước. Các nhân vật chính trong truyện ngắn và tiểu thuyết của ông chính trực và trung thành, thông minh và ngay thẳng, là những kẻ tràn trề nhiệt huyết và mộng mơ. Các tác phẩm của Nosov được trẻ em yêu thích, để lại dấu ấn khó quên. Lốp lốp thiếu nhi được truyền cho niềm vui cùng sự hóm hỉnh nhẹ nhàng, ý thức về sự đúng đắn dung dị của con người.

Nosov sinh năm 1908 trong một gia đình có truyền thống nghệ thuật ở thành phố Kiev của Ukraina. Gia đình ông rất nghèo, cha ông không thể cho con cái học hành đến nơi đến chốn bằng số tiền thù lao ít ỏi của một diễn viên, vì vậy, Nikolay phải già từ trường học năm mười bốn tuổi và sớm lao vào cuộc mưu sinh. Sự cố công tự học của chàng trai trẻ được đền đáp, anh trúng tuyển vào Học viện Nghệ thuật Kiev khi mười chín tuổi. Hai năm sau, đem lòng say mê loại hình nghệ thuật mới, anh chuyển sang Học viện Điện ảnh Quốc gia ở Moscow. Ở đây, chàng trai Nikolay Nosov nếm trải cuộc sống sinh viên: sống bằng tiền trợ cấp, trọ tại kí túc xá, dùng bữa ở nhà ăn, miệt mài với các bài giảng và tranh luận say sưa về chủ đề nóng hổi trong diễn đàn sinh viên sôi nổi.

Phim ảnh cuốn Nosov vào không khí sáng tạo, sự tìm kiếm không ngừng những loại hình mới, các kế hoạch và hoạt động hoành tráng. Ông gắn bó với điện ảnh suốt hai mươi năm và cho ra đời một số phim hoạt hình. Là đạo diễn, ông rất giàu trí tưởng tượng và óc sáng tạo, trau chuốt phim với cách xử lý chủ đề thông minh và độc đáo, luôn tìm lối thể hiện sâu sắc, thú vị. Ông thể hiện biệt tài này trong các bộ phim khoa học và giáo dục.

Trong Chiến tranh Thế giới thứ Hai, Nosov dồn kinh nghiệm và tài năng vào các bộ phim tài liệu, nhờ đó nhận được sự tán thưởng của giới chuyên gia và được trao tặng giải thưởng nhà nước, Huân chương Sao Đỏ năm 1943. Nosov say sưa với điện ảnh đến nỗi ban đầu không mấy may tưởng tới nghiệp văn chương. Nhưng đôi khi, trong cuộc sống, một người say sưa chìm đắm trong một công việc rồi sau đó lại tìm thấy tiếng gọi mãnh liệt nhất của mình ở nơi khác, thấy mình còn nguồn tài năng khổng lồ nằm sâu chưa một lần khai thác.

Nosov cũng vậy. Lúc đầu, ông chỉ sáng tác các chuyện kể, cổ tích, ngụ ngôn để kể cho cậu con trai bé bỏng. Sau đó, một sự thôi thúc khiến ông đưa chúng lên trang giấy. Là người từng trải trong cuộc sống nhưng lại là cây bút trẻ trong văn giới, ông thấp thỏm không yên khi gửi truyện *Những người hay đùa* cho tạp chí thiếu nhi *Murzilka*. Truyện được đón nhận. Đó là vào năm 1938, khi Nosov ba mươi tuổi và còn một chặng đường dài trước khi trở thành nhà văn chuyên nghiệp.

Phong cách của ông thoát đầu không được chào đón. Nhiều biên tập viên e ngại nghệ thuật kể chuyện khác lạ của Nosov có thể không phù hợp bằng những lối kể thông thường. Nhưng trẻ em ngay lập tức đón nhận. Các tạp chí định kì dành cho thiếu nhi tràn ngập thư cảm ơn gửi nhà văn và không ngớt yêu cầu xuất bản thêm truyện của ông. Sự kiên trì được đền đáp. Các tác phẩm của Nosov góp mặt ngày càng thường xuyên trên nhiều ấn phẩm. Cứ như vậy, đến sau chiến tranh, tài năng văn chương của Nosov nở rộ.

Năm 1945, tập truyện ngắn đầu tay *Tích tắc tích tắc* của Nosov ra mắt. Một số tác phẩm khác mau chóng tiếp bước. Gần như cùng thời điểm, truyện dài đầu tiên của ông được xuất bản: *Vichia Maleev ở nhà và ở trường*, nhanh chóng trở thành tác phẩm được yêu thích, đem về cho tác giả tiếng tăm và Giải thưởng Nhà nước Xô viết danh giá.

Đỉnh cao sự nghiệp văn chương của Nosov chắc chắn là bộ ba truyện về cậu bé Mít Đặc: *Chuyện phiêu lưu của Mít Đặc và các bạn*, *Mít Đặc ở thành phố Ánh Dương* và *Mít Đặc trên Cung Trăng*. Bộ truyện ấp ủ nhiều hoài bão dựa trên nhân vật độc đáo này trở thành tác phẩm kinh điển dành cho lứa tuổi thiếu nhi tới thiếu niên, được đọc trên sóng phát thanh, chuyển thể thành phim hoạt hình, kịch nói, mang về cho tác giả Giải thưởng Nhà nước N. K. Krupskaya của Liên bang Nga.

Phạm vi hoạt động văn học của Nosov rất rộng, bao gồm truyện ngắn và truyện dài dành cho trẻ mầm non, tiểu học, kịch bản phim cùng những câu chuyện hài hước dành cho học sinh trung học dưới dạng bài luận, chứa đựng thế giới suy tưởng cá nhân, hoài niệm và chiêm nghiệm về cuộc sống. Nosov viết về các vấn đề quan trọng và nghiêm túc, đả phá lỗi lầm của nhân vật bằng hình thức ưa thích là truyện hài, như Mayakovsky từng nhận xét là “một lối thể hiện sâu sắc”, nhằm mục tiêu đích xác và nhanh gọn hơn bất kì hình thức nào khác. Đồng thời, Nosov không bao giờ gay gắt, ông rất vui tính và nhân từ, tuy vậy không hề đường mật. Về mặt này, không gì hợp lí bằng dẫn lại lời nhà văn thiếu nhi Boris Zhitkov, mô tả rất chuẩn xác thái độ của trẻ em đối với những người cứng nụng vỗ vập chúng: “Trẻ em, những sinh linh thông thái, bao giờ cũng dùng chân xua đuổi sự đon đả. *Ôi, cục cứng bé bỏng*. Một người lớn riu ra riu rít. *Xinh như búp bê ấy*. Và hớn hở ôm đứa trẻ vào bờ ngực ấm áp. Nhưng “búp bê” ra sức khua chân múa tay chống lại “bà thím”, quay lưng với cái ôm hồ hởi. Đứa trẻ không muốn làm búp bê, với nó, lời âu yếm chán ốm, sự cứng nụng nghe thấy ớn. Tất nhiên, có những đứa trẻ mau chóng thích ứng với sự ngọt ngào, quan sát và biết người lớn mong đợi gì, thế là bắt đầu đáp lại và tắm mình trong sự riu rít nồng nhiệt của họ.”

Nosov ham mê chống lại sự vỗ về cứng nụng, ông thể hiện sự tôn trọng sâu sắc, chuyện trò bình đẳng và coi đó là con đường dẫn đến trái tim của một đứa trẻ.

Với người lớn, thế giới của trẻ em rất phức tạp, muôn màu và thường khó hiểu. Không phải ai bắt đầu viết cho thiếu nhi cũng tìm được chìa khóa mở cánh cửa vào thế giới trẻ thơ. Tuy nhiên, ngay tức khắc, Nosov kết thân được với độc giả nhí, giành thiện cảm và thu hút trí tưởng tượng của các em bằng óc sáng tạo vô hạn, khiếu hài hước, sự chân thành cùng lòng nhân hậu tuyệt vời.

Phong cách kể chuyện của ông cuốn người đọc vào từng tình tiết, giúp ông tiếp cận trái tim và tâm trí độc giả. Ngay từ dòng mở đầu, người đọc bước vào đời sống của các nhân vật, góp mặt hăng hái trong cuộc phiêu lưu. Làm sao một bạn nhỏ không khỏi ghen tị với hai cậu bé Kolya và Mishka trong *Nồi cháo của Mishka* khi được tự tung tự tác ở quê suốt hai ngày đêm? Những cuộc phiêu lưu đang chờ đón mới thú vị làm sao! Hai cậu bé đánh rơi nồi xuống giếng, cháo thì khê và cá cháy đen, thế là không còn gì để ăn. Điều ấy khiến trẻ suy ngẫm và hiểu ra rằng không phải cứ tin rằng việc gì mình cũng làm được thì mình sẽ làm được thật, những việc thoạt nhìn có vẻ dễ dàng cũng cần phải có kĩ năng. Bài học này đặc trưng cho phong cách của Nosov: ông buộc các nhân vật động não, đặt họ vào tình huống khó khăn, để họ mắc sai lầm nhằm giúp họ học cách tự suy nghĩ và tìm giải pháp.

Tình huống tìm kiếm và rút bài học này góp mặt trong tất cả truyện ngắn của Nosov. Đầu truyện, các cô bé, cậu bé táy máy, tò mò. Chắc chắn, kết quả của sự táy máy, tò mò vô độ là một món đồ dùng hỏng hóc, như trong truyện *Điện thoại*. Tuy nhiên, tâm lí trẻ em là bắt buộc phải tháo tung điện thoại ra để khám phá về dòng điện.

Óc sáng tạo của các nhân vật chính trong truyện Nosov là vô hạn. Cậu bé Shurik trong *Về thăm nội* đã đóng chiếc giày cũ vào cổng để làm hòm thư và đóng thêm tay cầm bên dưới để phòng “anh chàng nào thấp tè đến gọi cửa”.

Hai cậu bé Kostya và Shurik trong truyện *Cục bột trét* nặn bột trét từ khung cửa sổ để làm mô hình động vật. Đúng là con rắn của Kostya trông chẳng khác nào xúc xích gan, nhưng không sao, cậu ấy vẫn để dành cục bột. Câu chuyện về cục bột trét khép lại với vụ lộn xộn trong rạp chiếu phim vì hai cậu bé mãi lúng lúng. Hai cậu lúc nào cũng hùng hục ý tưởng, lẩn lộn thực hiện, thử nghiệm...

Hai cậu bạn trong *Tấn phét* bịa ra mớ chuyện nhảm nhí: Mishutka hùng hồn khẳng định cậu đã ăn một lèo hết cả thùng kem, rồi khi bị một con cá sấu nuốt chửng, cậu vẫn sống khỏe re... Đột nhiên, thế giới tưởng tượng vô hại này bị một lời nói dối khờ dại làm gián đoạn: Igor đi ngang qua nghe lỏm được, cười nhạo và tuyên bố mình mới là kẻ nói dóc tài nhất, bởi đã chén hũ mít và đổ vấy cho em gái. Tuy nhiên, Mishutka và Stasik không thấy chuyện dối trá đó hay ho chút nào. Tác giả khéo léo chuyển từ hài hước sang nghiêm túc.

Hầu như tất cả truyện của Nosov đều ấp ủ một hạt giống giáo dục. Nosov tin chắc rằng ngay từ nhỏ, một đứa trẻ nên học chịu trách nhiệm cho hành vi của mình. Ông thể hiện điều này rất nhẹ nhàng và hợp tình hợp lí mà không can thiệp vào nhận thức của trẻ về thế giới xung quanh, quan tâm đến nhu cầu bản năng của trẻ về sự công bình, mong muốn được ngợi khen khi làm điều tốt.

Trong truyện *Được việc ra trò*, cô bé năm tuổi Ninochka rất muốn giúp các bạn thu gom sắt vụn. Nhà văn mô tả sự nhiệt tình này bằng ngôn ngữ trẻ thơ đơn giản nhưng vô cùng tôn trọng: “*Chà, bà ơi,*” cô bé nói nghiêm túc để đáp lại việc bà trách vì không về nhà sớm, “*bà đã bảo trẻ con nên giúp đỡ người lớn đấy thôi. Bố cũng vậy khi còn bé. Vì vậy cháu cũng muốn giúp một tay.*”

Và nếu bạn lỡ nghịch dại, hãy can đảm thú nhận, đừng trốn dưới trường kỉ như Sasha trong câu chuyện cùng tên. Cảnh sát phát hiện ra Sasha đã bắn súng đồ chơi để dọa bà lão trên phố, vậy mà cậu nữ nói dối và khiến các chị mình hòa vào là chẳng thấy em đâu. Cuối cùng, cậu chỉ còn nước bẽ mặt khi cái kim trong bọc lòi ra. Điều tương tự xảy ra với Vitalik trong truyện *Con cá diếc* khi cậu phải thú nhận mình đã đổ lỗi cho mèo. Mất nhiều thời gian, nhưng cuối cùng cậu đã nói thật khi mẹ sắp sửa trừng phạt chú mèo tội nghiệp.

Nếu bạn từng treo hàng rào và làm rách quần, bạn sẽ hiểu cảnh ngộ của Bobka trong *Miếng vá* khi làm rách chiếc quần rằn ri ưa thích mà những cậu nhóc trong khu tập thể ước ao, ghen tị. Khóc lóc sụt sùi và xin mẹ và giúp nào ích gì, chỉ còn nước tự mình vá thôi. Và Bobka đã làm như vậy.

Cậu mất cả thể kỉ để khâu khâu vá vá, cậu rên rỉ, ỉ ôi, nhưng khi vá xong, trông đẹp mắt ra phết. Miếng vá đâu ra đấy, thẳng thớm và chắc chắn tới nỗi cậu không sao dùng răng bứt ra được.

Cuối cùng Bobka mặc quần vào và ra sân. Tụi bạn cậu túm tụm xung quanh.

“Đẹp quá.” Các bạn khen. “Nhìn này, có dấu bút chì, ai cũng thấy là cậu đã tự vá. Cậu cừ lắm.”

Sự thánh thiện và phản ứng nồng nhiệt là nét bẩm sinh của con trẻ. Nhưng giống bất kì đức tính nào khác, chúng phải được vun đắp, bồi dưỡng. Những tác phẩm của Nosov truyền tải bài học về mối quan hệ nồng ấm với bè bạn. Mong muốn giúp đỡ, chìa tay hỗ trợ người gặp nạn hay san sẻ gánh nặng

là đức tính Nosov trao cho nhiều nhân vật. Ông giải quyết vấn đề bằng sự hồn nhiên trẻ thơ, không có lời đường mật hay cứng nụng, như Mishutka và Stasik trong *Tán phét* không thờ ơ với những giọt nước mắt của cô bé Tanya bị anh trai bắt nạt.

“Sao em khóc?” Mishutka hỏi.

“Mẹ không cho em đi chơi.”

“Sao thế?”

“Vì hũ mứt. Nhưng em không ăn vụng mứt. Anh Igor đổ thừa cho em. Chắc chắn là anh ấy ăn vụng rồi đổ tội cho em.”

“Không cậu ta thì ai vào đây. Cậu ta còn nhờn nhờn đi khoe cơ mà? Đừng khóc. Sang nhà anh, anh sẽ cho em nửa phần kem của mình.” Mishutka nói.

Ngoài mười câu chuyện ngắn, cuốn sách này gồm truyện dài *Gia đình vui vẻ*. Trong truyện, hai cậu bạn Kolya và Mishka nảy ra ý tưởng ấp trứng gà trong lồng ấp tự chế. Tác giả dẫn chúng ta vào một thí nghiệm phức tạp. Các cậu bé không ngờ mình dẫn thân vào việc quá ư khó khăn, nhưng một khi đã làm, chúng nhất quyết không bỏ cuộc, mặc dù việc thức đêm khiến chúng kiệt sức. Đi hết cuộc phiêu lưu này đến cuộc phiêu lưu khác, đặc biệt là khi những chú gà con không nở đúng ngày, các cậu bé vẫn kiên nhẫn và nỗ lực tới cùng.

Còn biết bao điều để nói về Nikolay Nosov và tác phẩm của ông. Cuốn sách này gồm mười truyện ngắn và một truyện dài dành cho học sinh tiểu học, chứa đầy đủ những truyện hay nhất của nhà văn, trong đó có vài truyện chắc đã quen thuộc với độc giả bốn phương: *Nồi cháo của Mishka*, *Điện thoại*, *Gia đình vui vẻ*, *Tán phét*, *Con cá diếc*, *Về thăm nội...* Mỗi câu chuyện vốn đã độc đáo và thú vị, khi kết hợp lại, chúng truyền tải rõ nét khát vọng của tác giả: “khắc họa tất cả sự trong trẻo, tuyệt diệu, thánh thiện, tài tình, thông minh, ấm áp và lãng mạn mà một đứa trẻ bẩm sinh đã mang trong mình và cần sự quan tâm, thấu hiểu cùng tình cảm trìu mến, thiết tha”.

I. BORONETSKY



Về thăm nội

Mùa hè năm ngoái, tớ cùng Shurik về thăm nội. Shurik là em trai tớ ấy mà. Tớ bảy tuổi và đi học rồi, còn cu cậu thì chưa.

Ấy vậy mà cu cậu chẳng khi nào nghe lời tớ. Ôi dào, tớ chẳng bận tâm. Vừa chân ướt chân ráo về đến quê, chúng tớ đã lọ mọ khắp sân, lán và gác mái. Tớ tìm thấy hũ mứt và hộp xi đánh giày rỗng, còn Shurik tìm thấy tay nắm cửa cũ rích và một chiếc giày to. Chúng tớ suýt choảng nhau để giành cái cần câu. Tớ thấy nó trước, bèn hét lên: “Của anh!”

Shurik gào tướng lên: “Của em!”

Tớ chop một đầu, cu cậu chop đầu còn lại, và chúng tớ ra sức kéo. Tớ điên tiết giật phắt một cái làm cu cậu ngã chổng vó.

“Ai thềm cái cần cũ rích? Em có giày đây này.” Cu cậu nói.

“Mày tha hồ ôm ấp cái giày cứng, đừng hòng mó tay vào cần câu của anh.”

Tớ tìm thấy một cái thùng ở ngoài lán, bèn vác ra đào giun, vì tớ định bụng đi câu cá.

Shurik thì hỏi xin bà ít diêm.

“Cháu lấy diêm làm gì?” Bà căn vặn.

“Cháu muốn đốt một đồng lửa ngoài sân. Rồi cháu bỏ giày vào lửa, để nó chảy thành cao su.”

“Rồi cháu tính làm gì tiếp? Sao nào, bà mà không để mắt đến cháu, chắc cháu đốt nhà mất. Không được đâu, cưng ạ, đừng hỏi xin bà cái đó. Trẻ con chớ dại mà nghịch diêm. Hết trò rồi à!”

Thế là Shurik bèn cột một đầu dây vào tay nắm cửa và đầu còn lại vào chiếc giày. Nó điếu qua điếu lại trong sân, kéo lê chiếc giày xềnh xệch.

Đến chỗ tổ, thấy tổ đang đào giun, nó nói: “Phí thời gian. Anh không bắt nổi con gì đâu.”

“Ai bảo thế?”

“Em sẽ yếm bùa lữ cá.”

“Đừng hòng hù anh.” Tổ cười khinh bỉ.

Tổ đào được vài con giun, bỏ vào hộp và rải bước ra ao.

Cái ao ở sau nhà, ngay mé đầu vườn. Tổ móc giun, buông câu và nhón nha ngồi đợi. Shurik rón rén đến gần tổ.

Đột nhiên, nó the thé:

“Này thì sống chết mặc bay,

Xương đem nghiền nhuyễn kẹp ngay bánh mì!”

Tổ chẳng nói chẳng rằng, vì tổ biết mình mà cất tiếng, nó chỉ càng hét to hơn thôi. Cuối cùng nó cũng phát ngán cái trò hét hò quỷ quái và quẳng chiếc giày xuống nước. Rồi nó kéo giày lên, xong lại quẳng xuống và ném đá liên hồi kì trận để đánh chìm chiếc giày.

Một hồi, tổ chẳng hé nửa lời.

Cuối cùng, tổ phát cáu: “Biển đi! Mà làm lữ cá của anh sợ đấy!”

“Anh chẳng câu được con nào đâu. Em đã yếm bùa rồi.”

Rồi nó lại quẳng giày xuống ao!

Tổ nhảy dựng lên, chộp lấy một cái que. Shurik co cẳng chạy, kéo theo chiếc giày lủng lẳng như diêm. May cho nó là tổ không tóm được.

Tổ trở ra ao và lại ngồi câu cá.

Lúc đó, mặt trời đã lên đến ngọn sào mà vẫn chưa con cá nào cắn câu. Lữ cá bị làm sao không biết? Tổ cáu Shurik đến nỗi có thể đánh cho nó



sừng mông lên. Tớ không tin mấy câu bùa chú, nhưng tớ biết nếu mình về tay trắng, nó sẽ cười vào mặt tớ. Tớ thử hết cách: thả câu cả xa và gần bờ, nhúng sâu móc câu xuống nước, nhưng chả tích sự gì. Cuối cùng, tớ bỏ về. Dù sao tớ cũng đã đói rùn người.

Tớ nghe thấy tiếng gõ chan chát ở cổng.

Tớ gần, tớ thấy Shurik đang đóng tay nắm cửa vào cánh cổng. Chẳng rõ nó kiếm đâu ra búa và đinh.

“Sao mà lại đóng tay nắm cửa vào cổng?”

Trông thấy tớ, nó mừng rơn. “Ái chà, thợ câu quay lại rồi! Mè cá của anh đâu?” Nó nhăn nhó.

“Sao mà lại đóng vào cổng hả? Có một cái tay nắm sờ sờ đây còn gì?”

“Thì sao? Giờ có hai cái lặn. Phòng khi một cái long mất.”

Nó đóng xong thì thừa một cây đinh. Nó chẳng biết làm gì với cây đinh. Thoạt đầu, nó định đóng vào hàng rào. Rồi nó nảy ra một ý hay ho. Nó đặt đế giày vào cánh cổng và đóng lên đó.

“Để làm gì?”

“Chả có gì.”

“Nhảm nhí.”

Chúng tớ nhác thấy ông về ăn trưa. Shurik sợ run người. Nó cố giật chiếc giày ra, nhưng giày đã gắn chặt. Nó bèn đứng chắn, che tầm mắt ông.

Ông rảo bước tới chỗ chúng tớ: “Các cháu khá lắm! Mới ngày đầu về quê mà đã luôn chân luôn tay. Đóng thêm một tay nắm nữa vào cánh cổng là ý của ai nào?”

“Của Shurik ạ.” Tớ lí nhí.

Ông háng giọng: “Chà, giờ nhà ta có hai cái tay nắm, cái cao cái thấp, thế là anh chàng nào thấp tè đến gọi cửa có thể xài cái tay nắm ở dưới.” Rồi ông đưa mắt đến chiếc giày. “Gì thế này?”

Tớ khịt mũi, chắc mẩm Shurik tới số rồi. Nó đứng như trời trồng, chẳng nói nên lời.

“Gì thế này? Hòm thư à?” Ông hỏi. “Nếu người đưa thư tới mà không ai ở nhà, anh ta có thể bỏ thư vào đây. Hay, hay lắm.”

“Cháu nghĩ ra đấy.”